TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** TỈNH ĐỒNG NAI ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/ 2018/ HS-ST
Ngày 26-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Hữu Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Quang Hoạch.

Bà Lê Thị Bích Hằng.

***Thư ký phiên toà*:** Ông Lê Văn Đại- Thư ký Toà án.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom- tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà*:** Ông Cao Văn Bình- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom-tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2018/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2018 đối với các bị cáo:

Nguyễn Minh T (tên gọi khác TM), sinh năm 1984. Tại: Đồng Nai. HKTT: Ấp T, xã B, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Tạm trú: Ấp Q, xã QT, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Minh P, sinh năm 1951 và bà: Phạm Thị Linh T, sinh năm 1958; vợ con: Chưa; tiền án: 01 tiền án: Ngày 24/12/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử phạt 06 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" và "Trộm cắp tài sản",chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 27/02/2016; Tiền sự: Không. Nhân thân: ngày 15/12/2008 bị tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử phạt 04 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 09/12/2009 bị tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" (Có mặt).

Thân Thanh T, sinh năm 1985 tại Đồng Nai; nơi cư trú: Số 113, ấp B, xã B, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Thân Văn L, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1954; Vợ con: Chưa có; tiền án: Ngày 25/02/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo bản án hình sự sơ thẩm số 19/2011/HSST, chấp hành xong ngày 13/01/2014. Ngày 23/7/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản"

theo bản án hình sự sơ thẩm số 119/2014/HSST, chấp hành xong ngày 20/5/2017; tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 15/12/2008 Bị tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử phạt 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị bắt tạm giam từ ngày 03/01/2018 (Có mặt).

Nguyễn Mạnh P, sinh năm 1983 tại Đồng Nai; nơi cư trú: Số 172, ấp T, xã B, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1958 và bà Thân Thị Q, sinh năm 1956; có vợ là Lê Thị Ngọc T, sinh năm 1986. Có 02 con: con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án: không; tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 19/11/2003 bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Tp Hồ Chí Minh xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; ngày 30/12/2009 bị tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử phạt 20 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị bắt tạm giam từ ngày 05/01/2018 (Có mặt).

2- Người bị hại:

- Anh Nguyễn Thừa T, sinh năm 1987. HKTT: Thôn 5, xã E, huyện E, tỉnh Đắc Lăk. Tạm trú: Thôn 3 , ấp T, xã B, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

- Anh Thân Văn N, sinh năm 1986. Trú tại: số 75/1, ấp X, xã G, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

3- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Lê Hồng S, sinh năm 1981. Địa chỉ: Tổ 9, ấp T, xã B, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

- Anh Trần Văn H, sinh năm 1979. HKTT: xã G, huyện G, tỉnh N. Tạm trú: ấp T, xã B, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

- Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1995. HKTT: Thôn 3, xã T, thành phố T, tỉnh T. Tạm trú: ấp T, xã B, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

4- Người làm chứng:

- Anh Vũ Duy Q, sinh năm 1994. Trú tại: Số 02, đường 50, ấp T, xã B, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

- Anh Nguyễn Hiếu H, sinh năm 1975. Trú tại: đường số 3, ấp T, xã B, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

- Anh Nguyễn Thành C, sinh năm 1995. Trú tại: số 141/1, ấp X, xã G, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

- Anh Bùi Khắc Danh T, sinh năm 1980. Trú tại: ấp X, xã G, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 22 giờ 30 ngày 12/11/2017, Thân Thanh T và Nguyễn Minh T rủ nhau đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài, Tuấn sử dụng xe mô tô Dream 79N4-9214 chở Tú đi tìm tài sản của người dân để trộm cắp. Khi đến nhà anh Nguyễn Thừa T tại thôn 3, ấp T, xã B, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, phát hiện trong nhà không có người, T và T vào sân lấy trộm 10 tấm tôn (kích thước ngang 80cm, dài 100cm, dày 0,2cm) mang đến bán cho anh Trần Văn H chủ vựa ve chai thuộc ấp T xã B, huyện Trảng Bom được 500.000 đồng. Sau đó, T và T tiếp tục quay lại nhà của anh T để trộm cắp tài sản thì gặp Nguyễn Mạnh P, T và T rủ P đi trộm cắp tài sản thì P đồng ý. P sử dụng xe mô tô Super Dream biển số 37L3- 5590, T sử dụng xe 79N4- 9214 chở T đến nhà anh T, tại đây T dùng 01 mỏ lết mang theo bẻ gãy bản lề cửa phòng khách sau đó cả ba vào trong trộm cắp tài sản gồm: 01 máy laptop Dell Vostro 3550, 01 ấm đun nước siêu tốc Sunhouse, 01 điện thoại di động Sony màu đen đã cũ, 01 ti vi hiệu LG 47 inchs, 01 nồi cơm điện Cockoo, 01 máy cắt sắt cầm tay hiệu Maktec. Sau khi trộm cắp được tài sản T, T và P thống nhất đưa về nhà P cất giấu, sau đó P tiếp tục quay lại nhà anh T trộm cắp 01 dàn máy vi tính (gồm 01 màn hình LG Led 27 inchs, 01 bàn phím cơ, 01 con chuột vi tính, 01 CPU). Đến sáng ngày 13/11/2017, T và T đem 01 laptop bán cho anh Lê Hồng S chủ tiệm sửa chữa máy tính "Trí Hoàng" tại xã H được 2.100.000 đồng. Số tiền bán 10 tấm tôn và 01 laptop T và T chia nhau tiêu xài hết.

Ngoài ra, trước đó vào khoảng 19h30 ngày 04/11/2017, T điều khiển xe mô tô Dream biển số 60S1-6766 chở T mang theo 01 cờ lê để trộm cắp 02 bình ắc quy điện thế 12V- 100A hiệu JAPANESE TECHNOLOGY của anh Thân Văn N tại ấp X, xã G sau đó đem bán cho anh Hoàng Văn T chủ tiệm thu mua phế liệu tại ấp T, B, Trảng Bom được 800.000 đồng, số tiền trên cả hai chia nhau tiêu xài cá nhân hết.

Tại biên bản định giá và bản kết luận ngày 04/12/2017 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND huyện Trảng Bom kết luận: 10 tấm tôn trị giá 600.000 đồng; 01 máy laptop Dell Vostro 3550 trị giá: 12.400.000 đồng; 01 màn hình LG Led 27 inchs trị giá: 3.200.000 đồng; 01 bàn phím cơ trị giá: 160.000 đồng; 01 con chuột vi tính trị giá: 96.000 đồng; 01 CPU trị giá: 19.600.000 đồng; 01 ti vi hiệu LG 47 inchs trị giá: 8.880.000 đồng; 01 nồi cơm điện Cockoo trị giá: 2.443.000 đồng; 01 ấm đun nước siêu tốc Sunhouse trị giá: 330.000 đồng; 01 máy cắt sắt cầm tay hiệu Maktec trị giá: 560.000 đồng; 02 bình ắc quy điện thế 12V- 100A hiệu JAPANESE TECHNOLOGY trị giá 2.775.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định trả lại các tài sản cho anh Nguyễn Thừa T và anh Thân Văn N, anh T và anh N không có yêu cầu gì về dân sự.

Quá trình điều tra các bị cáo Thân Thanh T, Nguyễn Minh T và Nguyễn Mạnh P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 32/CT/VKS-HS ngày 19 tháng 3 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T và Nguyễn Mạnh P về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự; bị cáo Thân Thanh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 2 điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Tuyên bố các bị cáo Thân Thanh T, Nguyễn Minh T và Nguyễn Mạnh P phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo Thân Thanh T từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2018; Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày vào trại chấp hành án; Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh P từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2018.

Về biện pháp tư pháp đề nghị Tòa án: Tịch thu tiêu hũy 01 chiếc mỏ lết và 01 chiếc cờ lê cũ.

Đối với 01 xe mô tô Dream 79N4-9214 là của ông Nguyễn Minh P (bố của T), việc T sử dụng đi trộm cắp tài sản ông P không biết nên Cơ quan điều tra đã quyết định trả lại xe cho ông P.

Đối với 01 xe mô tô Super Dream 37L3-5590 bị can P sử dụng đi trộm cắp tài sản, kết quả Trưng cầu giám định Phòng PC54 Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: số khung không thay đổi; số máy đã bị mài hủy và đục lại, số máy ban đầu không trùng khớp với số máy của xe vì vậy Cơ quan điều tra tách để tiếp tục xác minh xử lý sau. Đối với 01 điện thoại di động Sony màu đen, do các bị can trộm cắp của anh Nguyễn Thừa T đã cũ bị hư hỏng không còn giá trị sử dụng, anh T không yêu cầu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không giải quyết.

Đối với 01 xe mô tô Dream biển số 60S1-6766 là xe của bị can T sử dụng đi trộm cắp tài sản, nhưng sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị can T đã bán cho Trần Văn H là chủ vựa ve chai tại ấp T, xã B, anh H đã bán cho một người không rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra không thu hồi được, đề nghị tách ra xem xét xử lý sau.

Đối với anh Lê Hồng S, anh Hoàng Văn T khi mua tài sản không biết là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý. Anh S và anh T không có yêu cầu các bị cáo bồi thường về dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa các bị cáo Thân Thanh T, Nguyễn Minh T và Nguyễn Mạnh P đã khai nhận toàn hành vi phạm tội theo như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, lời khai của người bị hại, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó, đã có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 12/11/2017, tại thôn 3, ấp Trà Cổ, xã Bình Minh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Thân Thanh T, Nguyễn Minh T và Nguyễn Mạnh P có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Thừa T: 10 tấm tôn, 01 máy laptop Dell Vostro 3550, 01 màn hình LG Led 27 inchs, 01 bàn phím cơ, 01 con chuột vi tính, 01 CPU, 01 ti vi hiệu LG 47 inchs, 01 nồi cơm điện Cockoo, 01 ấm đun nước siêu tốc Sunhouse, 01 máy cắt sắt cầm tay hiệu Maktec của anh Nguyễn Thừa Th. Tổng trị giá là 48.269.000 đồng (Bốn mươi tám triệu hai trăm sáu mươi chín nghìn đồng), trong đó: Thân Thanh T và Nguyễn Minh T tham gia chiếm đoạt tài sản trị giá là 25.213.000 đồng. Nguyễn Mạnh P tham gia chiếm đoạt tài sản trị giá là 47.669.000 đồng.

Ngoài ra vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 04/11/2017, tại ấp X, xã G, huyện Trảng Bom T và T có hành vi lén lút chiếm đoạt 02 bình ắc quy điện thế 12V-100A hiệu JAPANESE TECHNOLOGY của anh Thân Văn N trị giá 2.775.000 đồng.

[2.2] Hành vi nêu trên của Thân Thanh T, Nguyễn Minh T và Nguyễn Mạnh P là nguy hiểm cho xã hội và đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". Tội danh và hình phạt của Nguyễn Minh T và Nguyễn Mạnh P được quy định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự 1999. Đối với Thân Thanh T khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản đã có 02 tiền án về tội chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích, nên đã phạm vào tình tiết định khung "Tái phạm nguy hiểm", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 điều 138 Bộ luật hình sự.

[2.3] Xét tính chất mức độ thực hiện hành vi của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm, nhưng mang tính chất giản đơn, bị cáo Thân Thanh T và Nguyễn Minh T là người khởi xướng, rủ rê nên có vai trò cao hơn bị cáo Nguyễn Mạnh P.

[2.4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo thì thấy: Các bị cáo là người có nhân thân xấu. Bị cáo T đã có 01 tiền án, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên đã phạm vào tình tiết tăng nặng "Tái phạm", đồng thời bị cáo cùng bị cáo T thực hiện 02 lần chiếm đoạt tài sản vào ngày 04/11/2017 và ngày 12/11/2017 nên đã phạm vào tình tiết tăng nặng "phạm tội nhiều lần" quy định tại điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự 1999. Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội thuộc trường hợp chưa gây thiệt hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm g, p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự, nên cũng cần giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo P không có tình tiết tăng nặng.

[2.5] Về vật chứng: 01 chiếc mỏ lết và 01 chiếc cờ lê cũ bị cáo T sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hũy.

[3] Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quan điểm đề nghị về tội danh truy tố đối với các bị cáo và xử lý vật chứng của đại diện VKSND huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận. Về mức hình phạt đề nghị đối với các bị cáo cao hơn so với tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo mức án thấp hơn Viện kiểm sát đề nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm c khoản 2 điều 138; điểm g, p khoản 1 điều 46; điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Thân Thanh T 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2018.

Căn cứ vào khoản 1 điều 138; điểm g, p khoản 1 điều 46; điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 20 (Hai mươi) tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Căn cứ vào khoản 1 điều 138; điểm g, p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh P 18 (Mười tám) tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2018.

[2] Về vật chứng: Căn cứ điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 2 điều 106 Bộ tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hũy 01 chiếc mỏ lết và 01 chiếc cờ lê cũ (Vật chứng hiện đang ở Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 17/4/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai).

[3] Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Thân Thanh T, Nguyễn Minh T và Nguyễn Mạnh P mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người vắng mặt;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- Công an huyện Trảng Bom;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lê Hữu Phúc